

Số: 02 /2020/QĐST-KDTM

Ân Thi, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12/6/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2020/TLST - KDTM ngày 24/4/2020.

**XÉT THẤY:**

Nội dung thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12/6/2020 là tự nguyện; không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Q Đ (MB)**

Địa chỉ: Số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Hữu Đ - Chủ tịch Hội đồng quản trị

*Đại diện theo ủy quyền:* Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản –

Ngân hàng TMCP Q Đ

Địa chỉ: Tầng G2, tòa nhà B4 Kim Liên, Đường Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Quốc N - Tổng giám đốc

*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Đinh Thị L – Phó giám đốc

*Người được ủy quyền lại:* Ông Lương Đăng P; Ông Nguyễn Tiến D -Chuyên viên xử lý nợ

- *Bị đơn:* **Anh Cáp Văn D, SN 1975**

**Chị Hoàng Thị Thu H, SN 1979**

Nơi đăng ký HKTT: Số 40/93 Vạn Kiếp, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

Nơi cư trú hiện nay: An Đạm, Hoàng Hoa Thám, Ân Thi, Hưng Yên

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/Các đương sự xác định khoản nợ như sau: Anh D, chị H còn nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Q Đ (MB) số tiền gốc: 852.854.740đ. nợ tiền lãi đến ngày 12/6/2020: 182.548.404 đ. Tổng nợ: 1.035.403.144đ.

2/ Các bên thống nhất trả nợ theo lịch trình như sau:

Anh Cáp Văn D và chị Hoàng Thị Thu H có trách nhiệm trả cho ngân hàng thương mại cổ phần Q Đ (MB) tổng số tiền 1.035.403.144đ trong thời gian 09 tháng kể từ tháng 06/2020 cho đến ngày 28/02/2021, hàng tháng anh D, chị H phải trả cho ngân hàng tối thiểu 60.000.000đ, ngày trả nợ chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng cho đến ngày 28/02/2021 phải thanh toán xong cả nợ gốc và nợ lãi và anh D, chị H phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 13/6/2020.

Trường hợp anh D, chị H không trả khoản nợ trên cho Ngân hàng thì ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xem xét các thủ tục kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay theo nội dung hợp đồng thế chấp số 69864717740.1640377.BĐ ngày 13/11/2017 để thu hồi toàn bộ khoản vay một lần.

Nếu khôi tài sản mà anh D, chị H thế chấp cho Ngân hàng không đủ để trả nợ thì anh D, chị H tiếp tục phải trả phần nợ còn lại cho Ngân hàng.

3/ Về án phí: Anh D, chị H tự nguyện chịu 21.531.046đ án phí sơ thẩm KDTM, hoàn trả ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 21.000.000đ đã nộp theo biên lai số 0000534 ngày 24/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND;
- THA;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI  
THẨM PHÁN**

**Lương Thị Thủy**

